

Bản án số: 61/2018/HSST
Ngày: 09/7/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Liêu

2. Ông Nguyễn Mạnh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đàm - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Hồng S, (S chợ) sinh năm: 1998 tại tỉnh B

Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện B, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Sán Dìu; con ông Bùi Văn D, sinh năm 1970 và Bùi Thị T (đã chết); Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/7/2017, bị Công an huyện B xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2018 cho đến nay (Có mặt).

- Người làm chứng: Phạm Quốc T; Sinh năm: 1989 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 16/3/2018, Bùi Hồng S bắt xe ôm từ xã Bom Bo vào xã Đăk Nhau chơi, trên đường đi tới khu vực nghĩa địa Thôn Đ, xã Đ thì S gặp Khánh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nên xuống xe và hỏi Khánh có hàng (ma túy) không thì Khánh nói có. S đưa cho Khánh 200.000 đồng rồi đứng chờ. Khoảng 15 phút sau, Khánh quay lại đưa cho S 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy. Sau đó S và Khánh đi bộ vào trong nghĩa địa lấy ma túy ra cùng nhau sử dụng

hết một phần, phần còn lại S cất vào túi quần. Sau khi sử dụng ma túy xong S cùng Khánh đi bộ đến quán cà phê “N” thuộc Thôn Đ, xã Đ uống nước. Tại đây, S tiếp tục nhờ Khánh mua giúp 200.000 đồng tiền ma túy với mục đích để cất giữ sử dụng dần. Khánh đồng ý và cầm tiền đi khoảng 15 phút thì quay lại đưa cho S 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa ma túy. S lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng gói 02 gói ma túy lại rồi cất trong túi quần bên phải. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Bù Đăng kiểm tra phát hiện nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S và tạm giữ, niêm phong tang vật để điều tra còn Khánh chạy thoát.

Tại Bản kết luận giám định số: 76/2018/GĐ KTTHS ngày 22/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0369 gam, loại Heroin; Chất màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,0828 gam, loại Heroin.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 76 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng; số tiền 700.000 đồng thu giữ trên người đối tượng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ truy tố, xét xử.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về vật chứng đã bị thu giữ.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT – VKS - BĐ ngày 08/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Bùi Hồng S về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Hồng S phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt, áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Hồng S từ 15 đến 18 tháng tù. Về vật chứng vụ án đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 76 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; tuyên trả 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng và số tiền 700.000 đồng cho bị cáo S. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo Bùi Hồng S thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Hồng S hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 08 giờ ngày 16/3/2018, Bùi Hồng S bắt xe ôm từ xã Bom Bo vào xã Đăk Nhau chơi, trên đường đi tới khu vực nghĩa địa Thôn Đ, xã Đ thì S gặp Khánh (không rõ nhân thân lai lịch) và hỏi Khánh nhờ mua hai lần ma túy loại Hêrôin với số tiền mỗi lần là 200.000 đồng với mục đích để sử dụng dần. Bị cáo đã sử dụng hết một phần thì khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Bù Đăng kiểm tra phát hiện nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S và tạm giữ, niêm phong tang vật là ma túy loại Hêrôin. Qua giám định chất màu trắng được gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,1197 gam.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Bùi Hồng S đã phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a)

c) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên do lối sống buông thả, dẫn đến nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 05/6/2013, bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng đưa vào cơ sở giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi cướp giật tài sản. Ngày 28/7/2017, bị Công an huyện Bù Đăng xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây

thương tích. Thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Khoản 1 Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 cần tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 76 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng và số tiền 700.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đối với đối tượng tên Khánh theo lời khai của S là người mua ma túy giúp S hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về hình phạt là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Bùi Hồng S (S Chợ) phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Hồng S (S Chợ) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2018.

[2] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47, Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 76 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước;

Tuyên trả cho bị cáo Bùi Hồng S 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu trắng và số tiền 700.000 đồng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0009608 ngày 25/5/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Hồng S (S Chợ) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Long